

PHỤ LỤC 1

SELFIE ME version 1.0

1. Diễn giải

SelfieMe là ứng dụng giúp 2 hoặc nhiều người xa cách về địa lý thực hiện bức ảnh Selfie với nhau.

Cụ thể một tiến trình thực hiện thành công một bức ảnh selfie bằng app SelfieMe (gọi là bức WeSelfie) bao gồm:

1. Login User A
2. User send một Invitation bao gồm: 1 thông điệp text và 1 bức ảnh chân dung.
3. Login User B
4. Check Inbox, accept lời mời SelfieMe của user A.
5. User chụp ảnh selfie cùng chân dung user A gửi.
6. User B share lên các mạng xã hội.

2. Mô tả tính năng và một vài chức năng

- Là một mobile app chạy mượt mà trên các phiên bản iOS 7 trở lên. Support các device iPhone 4, iPhone 4S, iPhone 5, iPhone 5S, iPhone 6, iPhone 6+. Ngôn ngữ lập trình Objective-C.
- Sử dụng Parse cloud service để sử dụng: storage, social services, location services, push notification. (Tài khoản và toàn bộ chi phí trên Parse do Hoàng Nguyên cung cấp).
- Facebook and Twitter Login.
- Bức ảnh WeSelfie tự động gắn tag 2 user selfie với nhau. Ảnh này được lưu trữ trên Server. Đối tượng ảnh này mang các trường thông tin về location, event, category, report, search keywords (chưa cần ở Phase 1).
- Bức ảnh Portrait dùng kèm trong Invitations, được lưu trữ trên server đến khi được xóa trong Inbox người nhận.
- Các bức ảnh upload lên server được optimized thành image kích thước tối đa 2 Megapixel. Server có thể generate các ảnh nhỏ hơn nhằm mục đích hiển thị.
- Mỗi SelfieMe user có 1 collection các photos có mặt mình. Trang collection tự động scale các photos với các tỷ lệ khung hình 16:9, 9:16 (đọc) 4:3, square. Load ảnh đến khi đầy màn hình, trượt xuống mới load các photos tiếp theo. Lưu trữ offline để không phải tải lại lần sau.
- Việc search: Tìm theo username của SelfieMe. Hiển thị 5 kết quả, trượt xuống mới tiếp tục tìm kiếm và hiển thị phía app. Tìm theo Facebook APIs support.
- Các chức năng khác mô tả trong UI sketch.
- Introduction sẽ được bổ sung sau khi có tư liệu: có thể là ảnh hoặc ảnh động hay video.
- Interactive Manual mô tả như sketch.

3. Giao diện

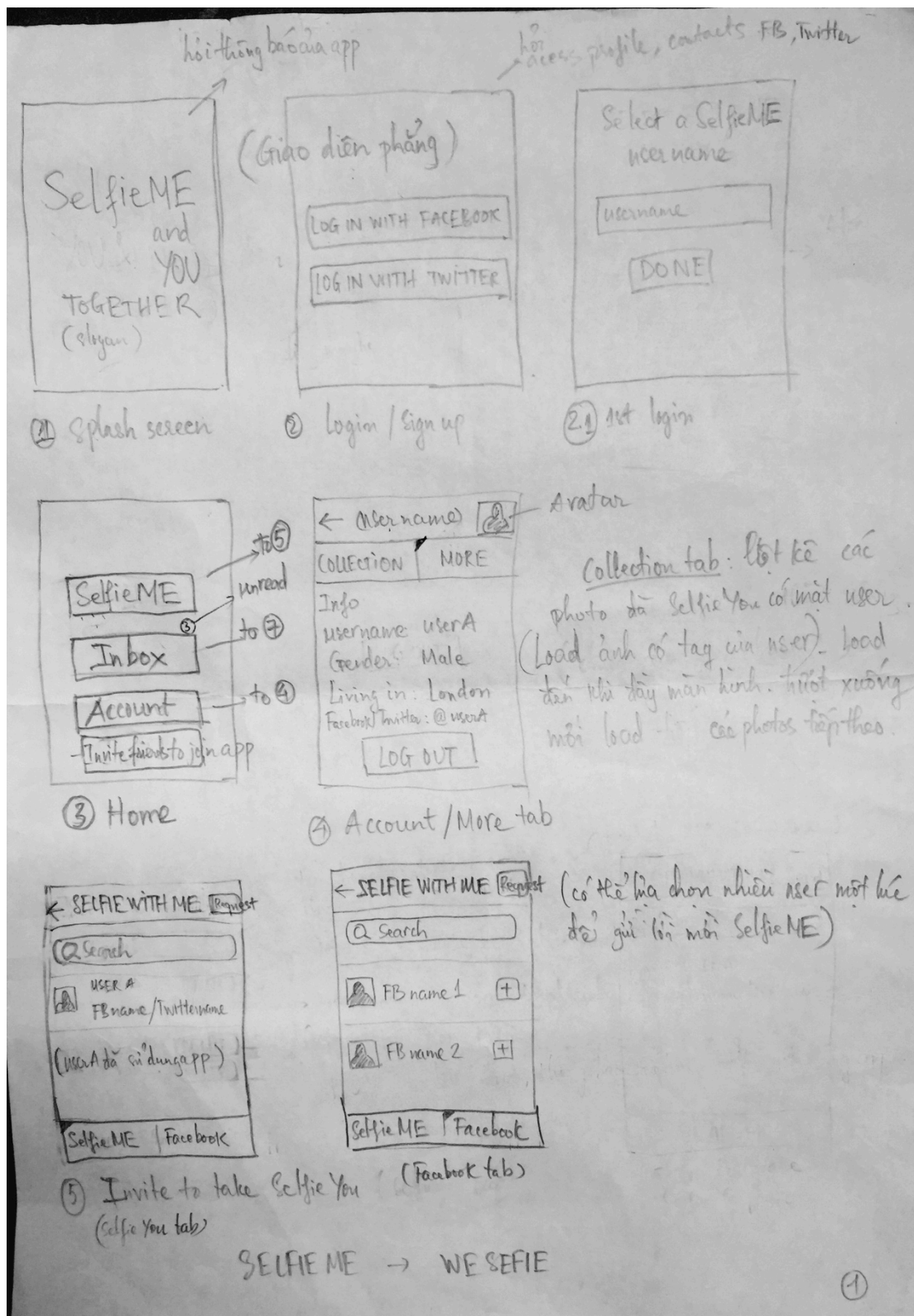
Giao diện phẳng, tham khảo app Twitter.

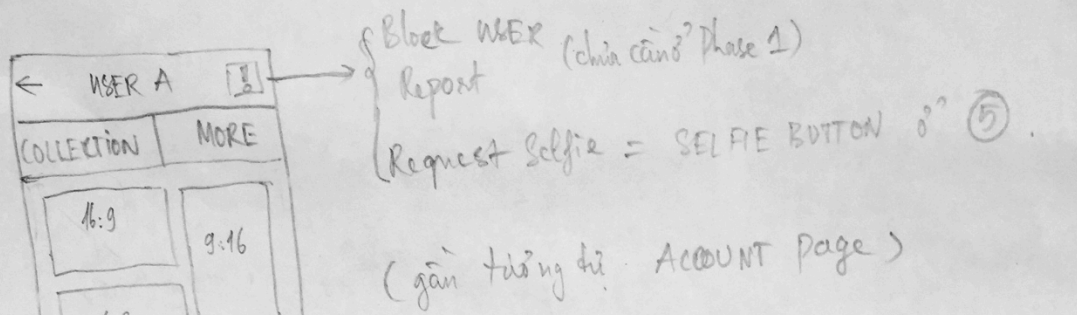
Màu chủ đạo: màu xanh da trời nhạt giống Twitter nhưng không cùng mã màu.

Sử dụng 1 Open source Font (tùy chọn miễn phí dễ đọc và thân thiện)

Icon app: Nền màu app, chữ SelfieMe (tham khảo app Bloomberg Business)

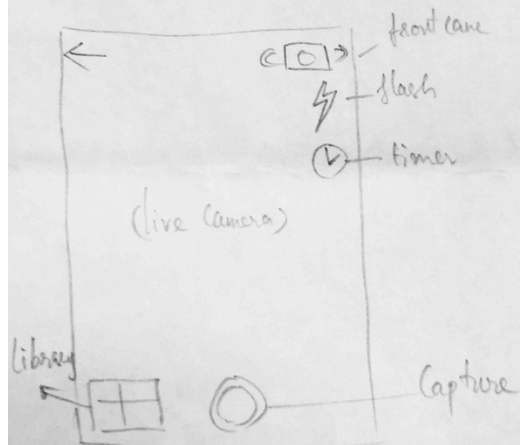
4. UI sketch



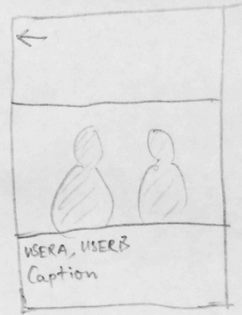


(5.1) USER A page

click **Request** Button



(6) LIVE CAM



(5.1.1)

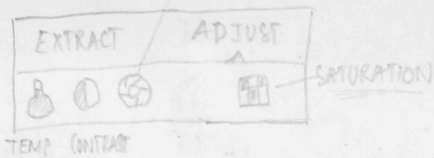
USER A, user là 2 người đã tham gia về Selfie
Caption: là lời chú thích của user B khi share

← EDIT PORTRAIT Next → to 6.3
optimize to 2MP image automatically



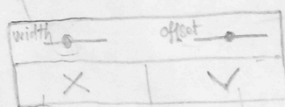
tham khảo smooth ở app Eraser.

Border quanh chân dung



6.1. EXTRACT

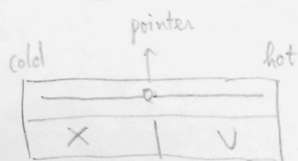
tham khảo app eraser.



Cancel
back to 6.1

Done (cắt khung chân dung ra)
back to 6.1

6.1.1 ERASER



back to 6.2

6.2.1 TEMPERATURE

6.2.2 CONTRAST

6.2.3 BRIGHTNESS

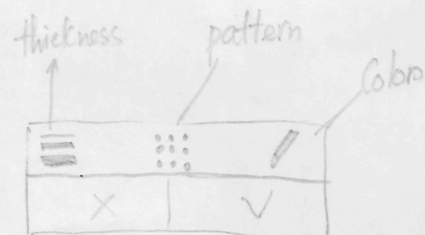
6.1.2 SMOOTH

6.2.5 SATURATION

6.1.3 Thickness

hiệu ứng

(giao diện chỉnh sửa ảnh nên màu tối để đỡ mỏi mắt)



Cancel
back to 6.1

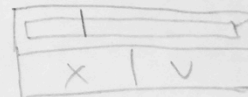
Done (tạo border)
back to 6.1

6.1.3 BORDER

PATTERN



COLOR



dải phổ màu

Back to 6.1 or 6.2



(hình máy bay giấy)

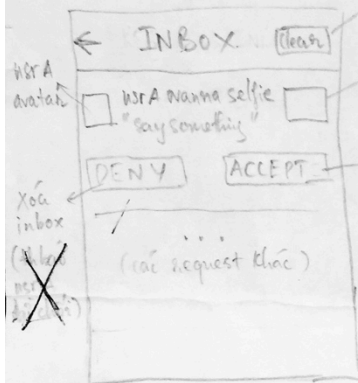
SEND

back to HOME PAGE ③

Save to offline library (Selfie Your Album)
(Allow access photo Album library)

6.3

xóa hết Inbox. (có hỏi lại đã confirm)

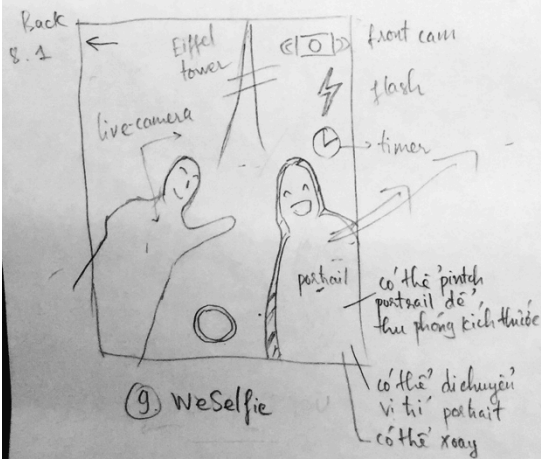


postail userA (đã cắt chẵn dung)
(thumbnail)

to ⑧.1 (page view và edit postail)

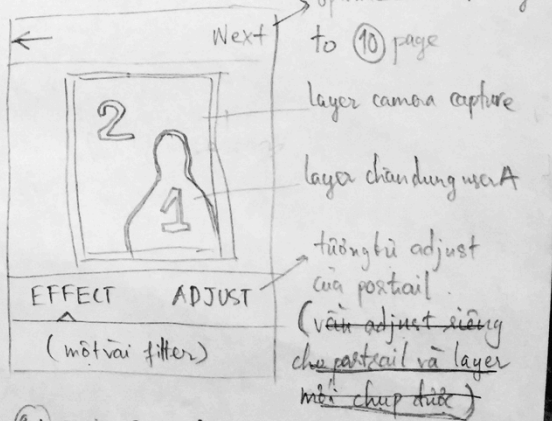
Các trang 8.1 → 8.2 giống 6.1 và 6.2
Chỉ # nút Back : to Requests inbox
Next : to ③

⑦ REQUESTS INBOX



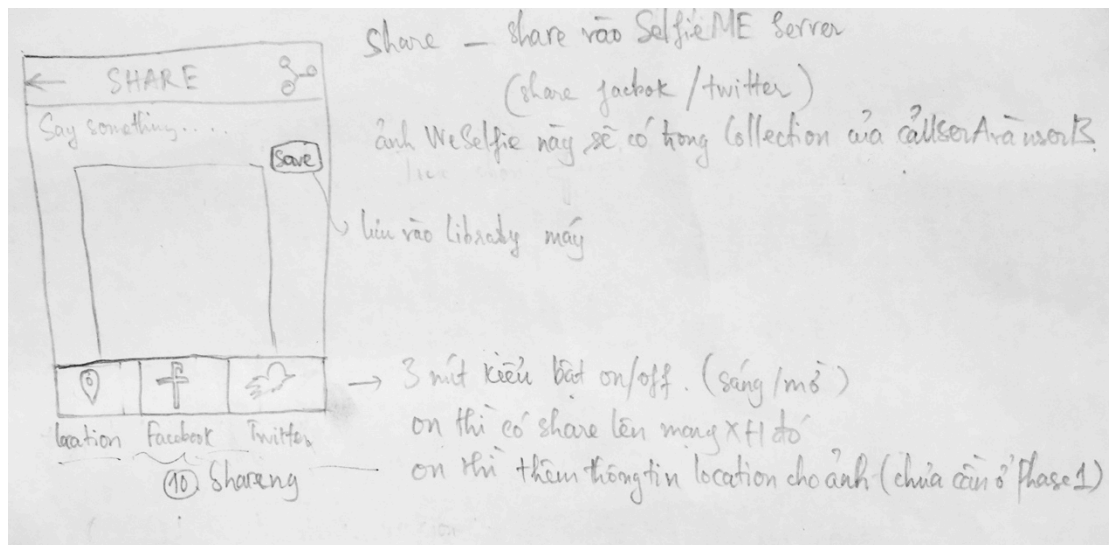
⑨ WeSelfie

có thể pinch postail để thu phóng kích thước
có thể di chuyển vị trí postail
có thể xoay



⑨.1 EDIT WeSelfie

optimize to 2MP image
to ⑩ page
layer camera capture
layer chẵn dung userA
tương tự adjust của postail.
(vẫn adjust riêng cho postail và layer mới chụp được)



TÍNH NĂNG CHÍNH

1. **Xử lý ảnh:** quy trình thực hiện một bức WeSelfie của B và A được mô tả như sau.

- **Bước 1:** A selfie chân dung bản thân.

- **Bước 2:** A chỉnh sửa ảnh vừa mới selfie bằng các công cụ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7. Kết quả của Bước 2 là một ảnh có chân dung A trên transparent background (ảnh này có thể lưu vào Library của máy A).

- **Bước 3:** A gửi lời mời SelfieME cho B. Thông điệp gồm 1 đoạn text và ảnh Portrait (chân dung A) mời SelfieME (có thể vừa mới chụp, có thể lấy từ Library ra).

- **Bước 4:** B chấp nhận SelfieME. Lấy ảnh Portrait về máy B.

- **Bước 5:** B chỉnh sửa ảnh Portrait bằng các công cụ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 (bước này là chỉnh lại nếu B cảm thấy cần thiết).

- **Bước 6:** B selfie mình với ảnh chân dung A được chèn vào live camera. Ảnh chân dung A được chỉnh trực tiếp bằng các công cụ 11, 12, 13. Camera có nút switch camera trước/sau, nút Flash On/Off, nút hẹn giờ chụp Timer và nút Capture. Chụp ảnh để có bức ảnh WeSelfie (chú ý vẫn lưu giữ 2 layers là chân dung A và hình mới chụp).

- **Bước 7:** B chỉnh lại WeSelfie trước khi share. Hình gồm có 2 layers, B có thể tick chọn một trong 2 layer hoặc cả 2 layer để chỉnh. Các công cụ gồm 4, 5, 6, 7, 14. Bức ảnh WeSelfie là kết quả của việc merge 2 layers với nhau (khung hình là khung của layer capture camera).

- **Bước 8:** Share.

Chú ý: tất cả các ảnh trước khi đẩy lên Server đều được optimized thành 2 MegaPixels.

Các công cụ bao gồm:

1.1 **Eraser:** xóa background photo Portrait A thành transparent.

1.2 **Border:** Tạo một border quanh chân dung A trong photo Portrait. Border này có tính năng điều chỉnh độ dày (thickness) và đôi patterns.

1.3 **Smooth:** Tạo inner glow (bóng mờ tối - tham khảo app Eraser) theo chân dung A. Smooth có tính năng điều chỉnh độ rộng.

1.4 **Brightness:** tăng giảm độ sáng các ảnh (cả Portrait và WeSelfie).

- 1.5 **Temperature**: tăng giảm nhiệt độ màu của ảnh (cả Portrait và WeSelfie).
- 1.6 **Contrast**: tăng giảm độ tương phản của ảnh (cả Portrait và WeSelfie).
- 1.7 **Saturation**: tăng giảm độ bão hòa màu của ảnh (cả Portrait và WeSelfie).
- 1.8 **Undo**: bỏ đi thao tác vừa thực hiện.
- 1.9 **Redo**: thực hiện lại thao tác vừa undo.
- 1.10 **Zoom1**: dùng 2 ngón tay phóng to ảnh để tinh chỉnh.
- 1.11 **Zoom2**: dùng 2 ngón tay phóng to ảnh chân dung A (ảnh mời SelfieME) trên màn hình live Camera ở Bước 6.
- 1.12 **Move**: di chuyển ảnh chân dung A trên màn hình live Camera ở Bước 6.
- 1.13 **Rotate**: xoay 2 ngón tay để xoay ảnh chân dung A trên màn hình live Camera ở Bước 6.
- 1.14 **Filters**: một vài bộ lọc màu.

2. **Parse Back-end** bao gồm không giới hạn các chức năng sau:

- Ghi thông tin tài khoản SelfieME từ mạng XH facebook và Twitter.
- Search username
- Trả về mobile các giá trị: thông tin tài khoản, kết quả search, ảnh collection.
- Lưu trữ ảnh, generate các size ảnh hiển thị.
- Lưu trữ SelfieME invitations. Xóa invitation khi từ chối hoặc WeSelfie thành công.
- Push notifications.

3. **Social functions:**

- 3.1 Query friends joined app. Multi-select friends to send SelfieME invitations.
- 3.2 Invite friends to join app. Đối với Facebook, query friend chưa dùng app để invite. Đối với Twitter, mở cửa sổ Tweet một câu giới thiệu SelfieME app có sẵn. Đối với Message, mở cửa sổ tin nhắn với một câu giới thiệu có sẵn.
- 3.3 Thông báo trên Facebook khi nhận được người nào đó mời SelfieME.
- 3.4 Thông báo trên Facebook khi được người nào đó mời join app.
- 3.5 Share ảnh WeSelfie lên Facebook. Nhập trước đoạn text, ví dụ “together by #selfiemeapp”
- 3.6 Share ảnh WeSelfie lên Twitter. Nhập trước đoạn text, ví dụ “together by #selfiemeapp”

4. **SelfieME collections:**

Đây là trang collection của một user, hiển thị các ảnh WeSelfie có sự tham gia của user. (B là người nhận được lời mời SelfieME của A và share thành công WeSelfie. Nhưng WeSelfie đó vẫn phải nằm trong collection của A).